TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số B, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Bà Cao Mỹ L, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số B, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/02/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn H và bà Cao Mỹ L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Cao Mỹ L tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung:

- Đối với Nguyễn Thị Thúy V và Nguyễn Thị Mỹ H1 đã đủ tuổi trưởng thành nên ông Nguyễn Văn H và bà Cao Mỹ L không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Ông Nguyễn Văn H và bà Cao Mỹ L thống nhất giao con chung Nguyễn Thị Ngọc V1, sinh ngày 30/8/2009 cho bà Cao Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Ông H và bà L thống nhất ông Nguyễn Vă H2 cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Thị Ngọc V1 với số tiền 750.000 đồng/tháng, kể từ ngày 20/02/2025, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Cao Mỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Ông Nguyễn Văn H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng định kỳ. Tổng cộng ông H tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền án phí, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005479 ngày 11/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện L;
- Chi Cục THADS huyện L;
- UBND xã M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (kx).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Kim Xuyến